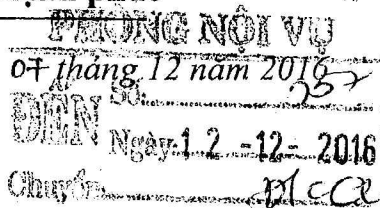


**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6387/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

huyền du loan
tham mưu (gấp)
12/12
uu
Về ban hành Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 3962/QĐ-BNV ngày 03 tháng 11 năm 2016 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 4210/TTr-SNV ngày 22 tháng 11 năm 2016 về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- TTUB: CT, các PCT
- Sở Nội vụ (3 bản);
- Phòng Nội vụ các quận-huyện;
- VPUB: Các PVP;
- Phòng VX, TH;
- Lưu: VT, (VX-Nh) T. 165



Nguyễn Thành Phong

KẾ HOẠCH

Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6387 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

- Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

- Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

- Căn cứ Quyết định số 3962/QĐ-BNV ngày 03/11/2016 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017.

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên, cụ thể như sau:

I. HÌNH THỨC VÀ NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC

1. Hình thức: Tổ chức theo hình thức thi tuyển

2. Nguyên tắc:

- Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu, có vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp thi thăng hạng.

- Việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp được tổ chức theo nguyên tắc bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ DỰ THI

1. Đối tượng dự thi:

Viên chức xếp lương nhân viên, cán sự; viên chức xếp lương cao đẳng (A0) đang làm việc tại bộ phận hành chính, quản trị, tổng hợp, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, các sở ban ngành và Ủy ban nhân dân các quận-huyện.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện dự thi:

Viên chức được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm tương ứng với chức danh dự thi;

b) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác ba năm liên tục gần nhất (tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi), có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

c) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với chức danh cao hơn chức danh hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

d) Đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh dự thi tương ứng ngạch chuyên viên theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính.

đ) Về thời gian xếp lương:

- Có thời gian xếp lương cán sự hoặc tương đương tối thiểu 3 năm (36 tháng), trong đó có 1 năm (12 tháng) gần nhất xếp lương cán sự (mã số 01.004) tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

- Trường hợp đang xếp lương nhân viên hoặc tương đương thì thời gian xếp lương nhân viên hoặc tương đương tối thiểu 5 năm (60 tháng), trong đó có 01 (một) năm gần nhất xếp lương nhân viên (mã số 01.005) tính đến thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi.

3. Hồ sơ đăng ký dự thi:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức không giữ chức vụ quản lý hoặc của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm viên chức quản lý trong ba năm liên tục gần nhất;

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 01 năm tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;

e) Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và Quyết định lương hiện hưởng.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC DỰ THI

1. Môn thi kiến thức chung:

- a) Hình thức thi: thi viết.
- b) Thời gian thi: 120 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức dự thi về quản lý hành chính nhà nước; phân công, phân cấp, ủy quyền; pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập và viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực phù hợp với tiêu chuẩn của chuyên viên.

2. Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Hình thức thi: trắc nghiệm
- b) Thời gian thi: trắc nghiệm 30 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn theo yêu cầu của chuyên viên.

3. Môn thi ngoại ngữ

- a) Hình thức thi: thực hành trên máy vi tính
- b) Thời gian thi: 60 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu ở trình độ bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4. Môn thi tin học

- a) Hình thức thi: thực hành trên máy vi tính.
- b) Thời gian thi: 30 phút.
- c) Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet ở trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

IV. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MỘT SỐ MÔN THI

1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với viên chức có một trong các điều kiện sau đây:

- a) Viên chức có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ.

b) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì buộc phải đăng ký thi ngoại ngữ khác).

c) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

d) Viên chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo còn trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, do Trường Đại học Sài Gòn hoặc các trung tâm khảo thí ngoại ngữ cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận).

đ) Viên chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15 tháng 4 năm 2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3 của khung Châu Âu trở lên).

e) Viên chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4 của khung Châu Âu trở lên).

2. Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

V. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Cách tính điểm

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100;

b) Kết quả thi để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành.

2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển

Việc xác định người trúng tuyển kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ, cụ thể như sau:

- Thí sinh phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;

- Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên (kể cả bài thi môn ngoại ngữ và môn tin học nếu không được miễn thi).

VI. KINH PHÍ TỔ CHỨC KỲ THI THẮNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 163/2010/TTLT-BTC-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Hội đồng: thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính (gọi tắt là Hội đồng thi thăng hạng): Trước ngày 10 tháng 01 năm 2017

Thành phần Hội đồng thi thăng hạng gồm 05 thành viên như sau:

- a) Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Hội đồng;
- b) Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, Phó Chủ tịch Hội đồng;
- c) Đại diện lãnh đạo Học viện Cán bộ, Ủy viên Hội đồng;
- d) Đại diện lãnh đạo Đại học Sài Gòn, Ủy viên Hội đồng;
- đ) Trưởng phòng Công chức, viên chức - Sở Nội vụ, Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

Hội đồng thi thăng hạng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 2 Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về Quy chế thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức.

2. Thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hành chính: Từ ngày 10/12/2016 - 30/12/2016.

3. Thẩm định hồ sơ, tiến hành sơ tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi: Từ ngày 30/12/2016 - 20/01/2017.

4. Xét duyệt danh sách dự thi: Từ ngày 01/02/2017 - 10/02/2017.

5. Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị tài liệu ôn thi, kế hoạch ôn thi và xây dựng bộ đề thi: Từ ngày 01/02/2017 - 28/02/2017.

6. Thông báo gửi thí sinh đủ điều kiện dự thi về kế hoạch tổ chức thi: Ngày 11/02/2017.

7. Tổ chức ôn và thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp:

- Ôn thi: Từ ngày 01/3/2017 - 20/3/2017.

- Tổ chức thi thăng hạng: Trong 03 ngày 23/3/2017 - 25/3/2017.

8. Thông báo kết quả chấm thi: Ngày 05/4/2017.

9. Chấm phúc khảo: Ngày 15/4/2017.

10. Duyệt kết quả kỳ thi thăng hạng và công bố danh sách trúng tuyển (Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp): Ngày 25/4/2017.

VIII. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ: là cơ quan thường trực của Hội đồng thi thăng hạng Viên chức:

- Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố: phê duyệt Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng thi thăng hạng và các Ban, Tổ giúp việc cho Hội đồng (Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban phúc khảo, Ban giám sát) và Thông báo cho các sở-ngành, quận-huyện về chỉ tiêu, tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian tổ chức thi và thành phần hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tiếp nhận hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

- Thẩm định, hồ sơ thí sinh đủ điều kiện; tổng hợp danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển.

- Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị tài liệu ôn thi, kế hoạch ôn thi và xây dựng bộ đề thi.

- Tổ chức ôn thi.

- Giám sát việc tổ chức thi thăng hạng và thẩm định kết quả thi thăng hạng. Tổng hợp kết quả thi thăng hạng để Hội đồng báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định công nhận kết quả; Thông báo Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng đến cơ quan, đơn vị có người đăng ký dự thăng hạng.

2. Sở ngành thành phố, các cơ quan tương đương và Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện Kế hoạch này đến các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

- Tổ chức sơ tuyển xét duyệt, tổng hợp danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng gửi Sở Nội vụ.

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với thí sinh trúng tuyển, phân công công tác theo đúng vị trí việc làm, chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Cử nhân sự tham gia Tổ nhân đề thi thăng hạng và tổ chức nhân đề thi theo đúng Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật.

4. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Thành phố, sở và các cơ quan tương đương, Ủy ban nhân dân các quận-huyện.

- Rà soát vị trí việc làm và cơ cấu chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

- Thông báo công khai tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử về chỉ tiêu, tiêu chuẩn, điều kiện, thành phần hồ sơ đăng ký dự thi, danh sách thí sinh đủ điều kiện và lịch thi thăng hạng theo hướng dẫn của Hội đồng thi thăng hạng.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp gửi cơ quan quản lý trực tiếp để tổng hợp gửi về Hội đồng tuyển dụng (qua Sở Nội vụ) theo đúng Kế hoạch.

- Thông báo kết quả thi thăng hạng tới từng thí sinh; hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp (từ nhân viên, cán sự và viên chức xếp lương cao đẳng lên chuyên viên) đối với viên chức hành chính làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước năm 2016 - 2017./.


HỦ TỊCH
Nguyễn Thành Phong

TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THI THĂNG HẠNG

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính (đánh dấu X)	Chức vụ	Đơn vị	CDNN (Ngạch viên chức) hiện tại			Lương hiện hưởng			Trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo CDNN mới					Ghi chú
						Tên	Mã số (ngạch)	Ngày bổ nhiệm CDNN (Ngạch)	Bậc	Hệ số	Phụ cấp TNVK (nếu có)	Trình độ	Chuyên ngành	Ngày cấp bằng	Người ngữ	Tin học	
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
6	...																
7																	
8	...																
...																	

Người lập biểu

Bình Chánh, ngày tháng năm 2016
Thủ trưởng đơn vị
(ký, đóng dấu)

Họ và tên

Họ và tên